

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 19/NQ-CP ngày 18/3/2014 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia trên địa bàn tỉnh Lào Cai

Ngày 18/3/2014, Chính phủ ban hành Nghị quyết số 19/NQ-CP về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia; để tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết trên, UBND tỉnh xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH VÀ YÊU CẦU

1. Mục đích:

Quán triệt các cấp, các ngành, địa phương, đơn vị trong toàn tỉnh về nội dung Nghị quyết số 19/NQ-CP ngày 18/3/2014 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia;

Đồng thời quán triệt và tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 02/01/2014 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách Nhà nước năm 2014; Nghị quyết số 20/2013/NQ-HĐND ngày 13/12/2013 của HĐND tỉnh về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Lào Cai năm 2014.

Các cấp, các ngành, địa phương, đơn vị xác định rõ các nhiệm vụ cần tập trung chỉ đạo điều hành và phân công chủ trì, phối hợp thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ được xác định trong Nghị quyết số 19/NQ-CP của Chính phủ.

2. Yêu cầu:

Các cấp, các ngành, địa phương, đơn vị toàn tỉnh căn cứ chức năng nhiệm vụ được giao để xây dựng kế hoạch chương trình tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 19/NQ-CP của Chính phủ, các Nghị quyết của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh và các chỉ đạo của UBND tỉnh về triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội.

Tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc, đánh giá kết quả triển khai thực hiện của các cấp, các ngành, địa phương, báo cáo kết quả theo định kỳ và theo yêu cầu của Chính phủ.

II. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ

1. Mục tiêu tổng quát

Cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh gắn với công tác tái cơ cấu nền kinh tế, chuyển đổi mô hình tăng trưởng trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

2. Nhiệm vụ

- Rà soát, kiến nghị sửa đổi, bổ sung các quy định của pháp luật, các cơ chế chính sách tạo môi trường kinh doanh thuận lợi và bình đẳng cho mọi tổ chức, doanh nghiệp, người dân phát triển sản xuất kinh doanh.

- Phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ, có trọng điểm với một số công trình ảnh hưởng lớn đến phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, tập trung vào hệ thống giao thông và hạ tầng đô thị, đáp ứng nhu cầu công nghiệp hoá, hiện đại hoá và hoà nhập quốc tế. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong các ngành lĩnh vực, đổi mới quy trình quản lý, sản xuất và dịch vụ, nâng cao năng lực cạnh tranh địa phương, ngành, lĩnh vực sản phẩm góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia.

- Thực hiện đồng bộ các giải pháp để nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo. Phát triển nhanh nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế.

- Tiếp tục thực hiện các cơ chế, chính sách khuyến khích đầu tư cho nghiên cứu khoa học, đổi mới công nghệ và đào tạo nguồn nhân lực. Tăng cường quản lý bảo hộ trí tuệ, hỗ trợ doanh nghiệp phát triển khoa học công nghệ.

- Trong giai đoạn 2014-2015 tập trung cải thiện môi trường kinh doanh, đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, giảm chi phí hành chính, bảo đảm công khai, minh bạch và nâng cao trách nhiệm của các cơ quan hành chính nhà nước cụ thể là:

- + Đơn giản thủ tục và rút ngắn thời gian thành lập doanh nghiệp xuống 5 ngày; cải thiện các khâu liên quan khác nhằm rút ngắn thời gian từ đăng kí đến bắt đầu kinh doanh của doanh nghiệp.

- + Cải cách quy trình, hồ sơ và thủ tục nộp thuế và rút ngắn thời gian để các doanh nghiệp hoàn thành thủ tục nộp thuế.

- + Rút ngắn thời gian tiếp cận điện năng đối với các doanh nghiệp, dự án đầu tư.

- + Thực hiện quy trình về quyền sở hữu và bảo vệ nhà đầu tư theo Luật Đầu tư và Luật Doanh nghiệp.

- + Tạo thuận lợi, đảm bảo bình đẳng, công khai, minh bạch trong tiếp cận tín dụng theo cơ chế thị trường giữa các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân thuộc mọi thành phần kinh tế.

- + Đơn giản hoá quy trình, hồ sơ và thủ tục xuất nhập khẩu, thủ tục hải quan và giảm thời gian thông qua hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu cho doanh nghiệp.

- + Rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục phá sản doanh nghiệp.
- + Công khai hoá, minh bạch hoá tình hình hoạt động, tài chính doanh nghiệp theo quy định của pháp luật.

III. GIẢI PHÁP VÀ PHÂN CÔNG THỰC HIỆN

1. Các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố căn cứ chức năng nhiệm vụ được giao thực hiện:

- Nghiên cứu triển khai đồng bộ, hiệu quả quyết định số 251/QĐ-TTg ngày 13/02/2014 về ban hành Kế hoạch của Chính phủ tổ chức triển khai thi hành Hiến pháp năm 2013 và Nghị quyết số 67/2013/QH13 của Quốc hội về tăng cường công tác thi hành luật, pháp lệnh, nghị quyết của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành của các Bộ, ngành Trung ương.

- Tiếp tục rà soát các thủ tục hành chính, đặc biệt là thủ tục hành chính có liên quan đến chỉ số xếp hạng năng lực cạnh tranh cấp tỉnh, đề xuất UBND tỉnh kiến nghị cấp có thẩm quyền xem xét sửa đổi, bổ sung.

- Công khai minh bạch trên Internet về thủ tục hành chính và niêm yết công khai tại trụ sở cơ quan, đơn vị nơi trực tiếp giải quyết thủ tục hành chính. Chủ động bố trí, sắp xếp cán bộ có năng lực, trách nhiệm trong hướng dẫn chuẩn bị hồ sơ, tiếp nhận, xử lý các thủ tục hành chính đảm bảo đúng tiến độ theo quy định. Tăng cường công tác phối hợp, thanh tra, kiểm tra việc thực hiện thủ tục hành chính trong triển khai dự án đầu tư tại các cấp chính quyền địa phương; phát hiện và xử lý nghiêm những cán bộ, công chức có hành vi nhũng nhiễu, gây cản trở cho tổ chức, cá nhân khi thi hành công vụ. Tiếp tục triển khai thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông để giải quyết các thủ tục hành chính cho người dân, tổ chức.

- Đẩy mạnh đổi mới công nghệ, ứng dụng công nghệ thông tin vào quản lý, khai thác vận hành hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế, xã hội theo từng ngành, lĩnh vực và toàn tỉnh. Thúc đẩy phát triển và ứng dụng công nghệ thông tin trong lộ trình công nghiệp hoá, hiện đại hoá trong từng ngành, lĩnh vực tạo nền tảng cho phát triển nhanh và bền vững, nâng cao năng lực cạnh tranh. Nâng cao năng lực làm chủ công nghệ và hiệu lực, hiệu quả quản lý hệ thống hạ tầng thông tin, nội dung thông tin phục vụ lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành; đáp ứng yêu cầu cung cấp, trao đổi thông tin của xã hội, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh; bảo đảm an toàn, an ninh thông tin, chủ quyền quốc gia về không gian mạng.

- Đề xuất xây dựng và thực hiện các cơ chế, chính sách khuyến khích các doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế đẩy mạnh đổi mới công nghệ, ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động sản xuất kinh doanh, xây dựng, đăng ký thương hiệu sản phẩm, nâng cao năng lực cạnh tranh.

- Tổ chức thực hiện hiệu quả Đề án tổng thể tái cơ cấu kinh tế gắn với chuyển đổi mô hình tăng trưởng theo hướng nâng cao chất lượng, hiệu quả và năng lực cạnh tranh đến năm 2020 trên địa bàn tỉnh Lào Cai; trong đó tập trung

vào 3 nội dung chính là tái cơ cấu đầu tư công, tái cơ cấu các tổ chức tín dụng và tái cơ cấu doanh nghiệp nhà nước, cổ phần hóa theo đề án đã được phê duyệt.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, địa phương thực hiện:

- Tổ chức thực hiện và rà soát, đề xuất UBND tỉnh kiến nghị Bộ, ngành Trung ương sửa đổi, bổ sung hoàn thiện các quy định về thủ tục thành lập doanh nghiệp, cấp giấy chứng nhận đầu tư, đấu thầu. Rà soát các quy định liên quan đến hoạt động đầu tư gắn với sử dụng đất và xây dựng, tổng hợp những bất cập, vướng mắc để đề xuất UBND tỉnh kiến nghị Trung ương sửa đổi.

- Tham mưu UBND tỉnh xây dựng và ban hành danh mục những ngành, lĩnh vực ưu tiên thu hút đầu tư trên địa bàn tỉnh để các nhà đầu tư chủ động trong việc lựa chọn ngành nghề, lĩnh vực đầu tư phù hợp.

- Tiếp tục thực hiện và đề xuất đơn giản hóa thủ tục đăng ký thành lập, thay đổi, bổ sung đăng ký kinh doanh, thủ tục thỏa thuận địa điểm, cấp giấy chứng nhận đầu tư. Tiếp tục triển khai thực hiện cơ chế một cửa liên thông theo hướng hiện đại.

- Triển khai đánh giá chỉ số năng lực cạnh tranh cấp huyện trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

3. Sở Tài chính, Cục Thuế, Cục Hải quan theo chức năng, nhiệm vụ chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, địa phương:

- Rà soát, đánh giá việc công khai, minh bạch quy trình cấp phát vốn ngân sách nhà nước. Tiếp tục thực hiện chính sách đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến chi đầu tư phát triển và chi thường xuyên cho các hoạt động sự nghiệp.

- Rà soát, đánh giá quy trình, hồ sơ và thủ tục xuất nhập khẩu, đề xuất giảm thời gian thông quan hàng hóa xuất nhập khẩu cho doanh nghiệp, giảm thời gian xuất nhập khẩu.

- Rà soát, đánh giá lại và đề xuất cải tiến quy trình, hồ sơ và thủ tục nộp thuế, rút ngắn thời gian hoàn thành thủ tục nộp thuế của doanh nghiệp.

- Thực hiện công khai, minh bạch về thủ tục hành chính thuế, hải quan để người dân dễ tiếp cận. Tiếp tục triển khai mô hình một cửa liên thông đối với các thủ tục nộp thuế, hải quan, kho bạc.

- Rà soát, đề xuất bổ sung, hoàn thiện các cơ chế, chính sách về thuế, chi ngân sách nhà nước để khuyến khích các hoạt động sáng tạo, ứng dụng công nghệ thông tin và các công nghệ khác trong dự án đầu tư, sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế.

4. Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, địa phương:

- Rà soát quy hoạch các cơ sở giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh, khẩn trương hoàn thành các thủ tục để thành lập Đại học Phan Xi Păng. Phối hợp với

các sở, ngành, địa phương nâng cao chất lượng đào tạo của các cơ sở giáo dục và đào tạo.

- Nghiên cứu, đề xuất các cơ chế mở rộng quyền tự chủ tuyển sinh, tự chủ tài chính, tự chủ về chương trình, nội dung đào tạo và khảo thí cho các cơ sở giáo dục, đào tạo; tạo điều kiện thuận lợi cho việc cung ứng dịch vụ giáo dục đào tạo theo cơ chế thị trường gắn với việc kiểm soát chặt chẽ chất lượng đầu ra.

5. Sở Lao động, Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, địa phương:

- Rà soát, đánh giá và thực hiện các biện pháp tạo thuận lợi cho việc tuyển dụng lao động và sử dụng lao động.

- Rà soát đề xuất, kiến nghị hoàn thiện các thủ tục điều kiện thành lập, hoạt động đối với các tổ chức đào tạo nghề ngoài công lập hoặc kiến nghị bãi bỏ các thủ tục điều kiện bất hợp lý không còn cần thiết, bổ sung kiến nghị sửa đổi và đơn giản hóa, giảm chi phí đối với các thủ tục theo hướng khuyến khích và tạo thuận lợi cho khu vực tư nhân trong nước, nước ngoài và các tổ chức xã hội tham gia đào tạo nghề.

- Thực hiện kiểm soát chặt chẽ việc phát triển các cơ sở đào tạo nghề theo quy hoạch, đề xuất cơ chế, chính sách phù hợp để khuyến khích nâng cao chất lượng đào tạo, dạy nghề.

- Nghiên cứu, đề xuất các cơ chế mở rộng quyền tự chủ tuyển sinh, đổi mới cơ chế tài chính và nâng cao tự chủ tài chính, tự chủ về chương trình, nội dung và sản phẩm dịch vụ cho các tổ chức đào tạo nghề ngoài công lập.

6. Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, địa phương:

- Rà soát, đề xuất hoàn thiện quy định pháp luật nói chung, các quy định liên quan đến cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh phù hợp với nội dung, tinh thần Hiến pháp năm 2013. Hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc và tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện Hiến pháp năm 2013 trên địa bàn tỉnh.

- Theo dõi, đôn đốc các Sở, ngành, địa phương trong việc tuân thủ các quy định về kiểm soát thủ tục hành chính, đánh giá tác động của thủ tục hành chính ngay trong quá trình soạn thảo, trình ban hành văn bản quy phạm pháp luật và trong quá trình thực thi.

7. Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, địa phương:

Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch cải cách hành chính của tỉnh Lào Cai. Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả cơ chế một cửa, một cửa liên thông hiện đại tại các cơ quan hành chính trên địa bàn tỉnh. Tăng cường công tác kiểm tra cải cách hành chính theo kế hoạch tập trung vào các nội dung như công tác cải cách thủ tục hành chính, công tác tiếp nhận, giải quyết phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính, công tác giải quyết thủ tục theo mô hình một cửa, một cửa liên thông.

8. Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, địa phương:

- Tham mưu triển khai thực hiện Luật đất đai (sửa đổi năm 2013) và các văn bản hướng dẫn thi hành.

- Rà soát, đề xuất UBND tỉnh kiến nghị hoàn thiện các cơ chế, chính sách, quy định pháp luật về quản lý, khai thác và sử dụng hiệu quả tài nguyên, đất đai; đề xuất cơ chế, chính sách phù hợp tạo quỹ đất sạch tạo điều kiện thuận lợi cho sản xuất kinh doanh và phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội.

- Thực hiện hiệu quả các quy định về bảo vệ môi trường, bảo đảm phát triển bền vững. Thực hiện cơ chế khuyến khích các doanh nghiệp bảo vệ môi trường, tiết kiệm tài nguyên và năng lượng.

9. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, địa phương:

- Đề xuất triển khai tái cơ cấu nông nghiệp gắn với phát triển nông thôn mới theo đề án đã được phê duyệt trên địa bàn tỉnh Lào Cai. Đề xuất thực hiện mô hình sản xuất lớn trong nông nghiệp theo chuỗi giá trị sản phẩm, nhân rộng mô hình trên toàn tỉnh.

- Thực hiện đồng bộ các giải pháp về quy hoạch, ứng dụng khoa học công nghệ vào sản xuất nông nghiệp, nhất là về giống cây trồng, vật nuôi và kỹ thuật canh tác; tập trung, điều chỉnh quy mô sản xuất, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp trong thu mua nông sản và cung ứng vật tư nông nghiệp cho nông dân, giảm bớt các chi phí trung gian, tăng thu nhập cho nông dân.

- Tiếp tục đẩy mạnh phát triển công nghiệp chế biến nông sản, ứng dụng công nghệ, giảm bớt tổn thất sau thu hoạch.

10. Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, địa phương:

- Phối hợp với Điện lực Lào Cai triển khai và thực hiện các giải pháp nhằm giảm bớt các thủ tục, thời gian và chi phí tiếp cận để được cấp điện đối với các dự án doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế và tạo điều kiện thuận lợi cho các dự án thủy điện trên địa bàn được bán điện lên điện lưới quốc gia.

- Tham mưu xây dựng kế hoạch phát triển các ngành công nghiệp trên địa bàn tỉnh đến năm 2015 và định hướng đến năm 2025. Xây dựng và tổ chức thực hiện cơ chế chính sách khuyến khích, ưu đãi phát triển các ngành công nghiệp và xây dựng các cụm tiểu thủ công nghiệp trên địa bàn.

- Tăng cường kiểm tra, xử lý đúng pháp luật các hoạt động kinh doanh trái phép, chống buôn lậu và gian lận thương mại, lũng đoạn thị trường, cạnh tranh không lành mạnh đi đôi với tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân trong sản xuất kinh doanh.

- Thúc đẩy thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các cam kết thương mại quốc tế; phối hợp các ngành triển khai các Hiệp định Thương mại mà Việt Nam đã ký kết

đến các doanh nghiệp, giúp các doanh nghiệp tiếp cận, nắm bắt thực hiện có hiệu quả.

11. Sở Giao thông Vận tải chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, địa phương:

- Khẩn trương nghiên cứu, tham mưu thực hiện các giải pháp cải thiện chất lượng hạ tầng và dịch vụ giao thông đường bộ, đường sắt, cải thiện hệ thống dịch vụ giao thông, giảm chi phí các dịch vụ vận tải trên toàn tỉnh.

- Phối hợp với các Bộ, ngành Trung ương và chủ đầu tư đẩy nhanh thực hiện đầu tư các dự án lớn về giao thông trên địa bàn như: Đường cao tốc Hà Nội – Lào Cai, Cải tạo nâng cấp đường sắt, Cải tạo nâng cấp QL279, Cải tạo nâng cấp QL4E, xây dựng cầu Phố Lu, Cầu Giang Đông...; triển khai thủ tục xây dựng sân bay Lào Cai.

12. Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, địa phương:

- Nghiên cứu đề xuất cơ chế, chính sách phù hợp đẩy mạnh và khuyến khích hoạt động đổi mới sáng tạo, ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ vào sản xuất kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp trong suốt quá trình hình thành sản phẩm.

- Hướng dẫn và hỗ trợ các doanh nghiệp về việc tạo lập, quản lý và bảo vệ tài sản trí tuệ nhằm tạo động lực cho sự phát triển bền vững và tăng khả năng cạnh tranh trong xu thế hội nhập. Đề xuất các nội dung liên quan đến hợp tác quốc tế về khoa học công nghệ và nguồn nhân lực.

- Hỗ trợ các cơ quan hành chính nhà nước xây dựng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2008 nhằm đáp ứng việc cải cách hành chính được công khai và minh bạch.

13. Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, địa phương:

- Tiếp tục rà soát, tham mưu sửa đổi, bổ sung và xây dựng mới, hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật, hệ thống các quy chuẩn, tiêu chuẩn thuộc lĩnh vực xây dựng.

- Tham mưu xây dựng các đề án, các cơ chế huy động nguồn lực phát triển hạ tầng kỹ thuật đô thị, đặc biệt là nhà ở xã hội.

- Phối hợp với các ngành tham mưu xây dựng và triển khai thực hiện các quy hoạch xây dựng hạ tầng kỹ thuật để thực hiện Kế hoạch xây dựng kết cấu hạ tầng đồng bộ của tỉnh.

- Phối hợp với các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài nguyên Môi trường rà soát lại quy trình giải quyết các thủ tục hành chính về đầu tư, đất đai và xây dựng để kiến nghị với UBND tỉnh điều chỉnh hoàn thiện.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát công tác quản lý đầu tư xây dựng, nhằm hạn chế thất thoát, lãng phí, nâng cao chất lượng công trình.

- Tập trung thực hiện các giải pháp tháo gỡ khó khăn cho thị trường bất động sản, đặc biệt là nhà ở xã hội trên địa bàn tỉnh.

14. Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, địa phương:

- Rà soát, kiến nghị hoàn thiện các cơ chế, chính sách quản lý nhà nước để tạo điều kiện thuận lợi thúc đẩy phát triển, khuyến khích ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý nhà nước.

- Tăng cường nâng cao năng lực làm chủ công nghệ và hiệu lực, hiệu quả quản lý hệ thống hạ tầng thông tin, nội dung thông tin phục vụ lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của Đảng, Nhà nước; đáp ứng yêu cầu cung cấp thông tin của xã hội, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh; bảo đảm an toàn thông tin, chủ quyền quốc gia về không gian mạng.

- Xây dựng triển khai các nội dung liên quan đến hợp tác quốc tế về phát triển công nghệ thông tin.

- Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ rà soát, kiến nghị bổ sung các cơ chế chính sách khuyến khích ứng dụng thông tin trong các dự án đầu tư, hoạt động sản xuất kinh doanh.

15. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chi nhánh Lào Cai:

Tiếp tục thực hiện các giải pháp để cải thiện và minh bạch hóa thông tin tín dụng, tạo điều kiện cho doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân thuộc mọi thành phần kinh tế được bình đẳng và thuận lợi hơn trong việc tiếp cận vốn tín dụng theo cơ chế thị trường.

16. Các Sở, ban, ngành, cơ quan, UBND các huyện, thành phố: theo chức năng, nhiệm vụ được giao tập hợp, rà soát và đánh giá tình hình thực hiện dịch vụ công, có giải pháp đổi mới tổ chức cung ứng các dịch vụ công theo hướng đa dạng hóa; nghiên cứu tham mưu, đề xuất những dịch vụ có thể mở cho tư nhân cung cấp với mức độ phù hợp và đảm bảo tiếp cận công bằng và bình đẳng đối với cơ hội kinh doanh các loại dịch vụ này và quyền tự do lựa chọn nhà cung cấp dịch vụ theo cơ chế thị trường.

Tổ chức rà soát các quy định do Sở, ngành mình tham mưu cho HĐND tỉnh, UBND tỉnh ban hành và tình hình tổ chức triển khai thực hiện quy định đó; nghiên cứu cải thiện các chỉ số thành phần trong chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) để phấn đấu PCI của tỉnh Lào Cai năm 2014 và 2015 đạt trong mức 10 địa phương dẫn đầu cả nước.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các Sở, ban, ngành, địa phương theo chức năng, nhiệm vụ được giao:

- Khẩn trương xây dựng, ban hành và triển khai thực hiện Kế hoạch hành động cụ thể về cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của từng Sở, ban, ngành, địa phương, Kế hoạch hành động phải được xây dựng

trước ngày 20/6/2014 và gửi về Sở Kế hoạch và Đầu tư, Văn phòng UBND tỉnh để theo dõi. Kế hoạch hành động phải xác định rõ mục tiêu, nhiệm vụ, tiến độ thực hiện, đơn vị chủ trì và dự kiến các bước thực hiện để cải thiện các lĩnh vực theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Tập trung chỉ đạo, điều hành quyết liệt, linh hoạt, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp đã nêu trong Nghị quyết 19/NQ-CP và Kế hoạch này; chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Nghị quyết 19/NQ-CP và Kế hoạch này trong lĩnh vực được giao.

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát tiến độ và kết quả thực hiện Kế hoạch này, Chương trình hành động, chương trình công tác của UBND tỉnh, của các Sở, ban, ngành, địa phương về cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh đã đề ra; có giải pháp xử lý phù hợp, kịp thời, linh hoạt; đồng thời kiến nghị, đề xuất những giải pháp chỉ đạo, điều hành hiệu quả.

- Định kỳ 06 tháng và cả năm, tổng hợp, đánh giá, báo cáo tình hình triển khai và kết quả thực hiện gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư và Văn phòng UBND tỉnh để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh.

2. Sở Thông tin và Truyền thông, Đài Phát thanh và Truyền hình Lào Cai, Báo Lào Cai chủ động phối hợp với các cơ quan liên quan, ban Tuyên giáo Tỉnh ủy tổ chức quán triệt, phổ biến Nghị quyết số 19/NQ-CP và Kế hoạch này trong các ngành, các cấp. Đồng thời đẩy mạnh công tác tuyên truyền về cải cách thủ tục hành chính tạo đồng thuận trong xã hội và thúc đẩy mạnh mẽ công tác cải cách thủ tục hành chính tại các Sở, ban, ngành, địa phương.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì thực hiện việc kiểm tra, giám sát, tổng hợp tình hình thực hiện Nghị quyết 19/NQ-CP và Kế hoạch này, báo cáo UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo.

Định kỳ, 6 tháng và 01 năm (trước ngày 31 tháng 12 hàng năm) tổng hợp báo cáo, đánh giá kết quả thực hiện trình UBND tỉnh để báo cáo Chính phủ theo quy định./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- TT. TU, HĐND và UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND các huyện, thành phố;
- Lãnh đạo Văn phòng;
- Lưu VT, Các CV.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH**



Doãn Văn Hường